

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CP
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **388/2022/QĐST-HNGĐ**

CP, ngày 14 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 360/2022/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 9 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông **Huỳnh Tấn T**, sinh năm 1965. Địa chỉ cư trú: Tổ 09, ấp Bình Hòa, thị trấn CD, huyện CP, tỉnh An Giang.

- Bị đơn: Bà **Lý Thị L**, sinh năm 1967. Địa chỉ ĐKKHTT: ấp Khánh An, xã KH, huyện CP, tỉnh An Giang. Địa chỉ cư trú hiện tại: Tổ 09, ấp Bình Hòa, thị trấn CD, huyện CP, tỉnh An Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 9 năm 2022;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 9 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Huỳnh Tấn T và bà Lý Thị L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Huỳnh Tấn T và bà Lý Thị L thống nhất thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số vào sổ 136, quyển số 01/2006, đăng ký ngày 14/7/2006 do Ủy ban nhân dân thị trấn CD, huyện CP, tỉnh An Giang cấp cho ông Huỳnh Tấn T và bà Lý Thị L không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Ông Huỳnh Tấn T và bà Lý Thị L thống nhất vợ chồng có 05 người con gồm: Huỳnh Thị Tuyết N, sinh năm 1990; Huỳnh Thị Tuyết M, sinh năm 1992; Huỳnh Tấn V, sinh năm 1995; Huỳnh Thị Tuyết B, sinh năm 1996 và Huỳnh Thị Tuyết A, sinh năm 1998. Hiện các con đều đã thành niên và có khả năng lao động được nên không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Thống nhất không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí sơ thẩm: Ông Huỳnh Tấn T tự nguyện chịu án phí hôn nhân sơ thẩm 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) mà ông T đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án, lệ phí Tòa án số 0000279 ngày 08 tháng 8 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện CP, ông T được nhận lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND H. CP;
- THADS H. CP;
- UBND TT CD;
- H. CP, tỉnh An Giang
- Dương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Thái Dương Thùy Dung